

Số: /KH-UBND

Lam Vỹ, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn xã Lam Vỹ

Thực hiện Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 16/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

UBND xã Lam Vỹ ban hành Kế hoạch phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn xã Lam Vỹ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 840/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 16/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nâng cao nhận thức, khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân; từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế số, góp phần thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và xây dựng chính quyền số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Bảo đảm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; tăng cường sự phối hợp, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, các Tổ công nghệ số cộng đồng

và Nhân dân trong phát triển, ứng dụng công nghệ số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân; thúc đẩy sử dụng các nền tảng số, sản phẩm số "Make in Viet Nam"; góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số và thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã Lam Vỹ.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công nghiệp công nghệ số.

100% Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về công nghệ số.

Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tiếp cận các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số.

Khuyến khích sử dụng các nền tảng số, sản phẩm số "Make in Viet Nam" trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Tăng cường sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển hệ sinh thái ứng dụng công nghệ số trên địa bàn xã Lam Vỹ đồng bộ, hiện đại; công nghệ số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần xây dựng xã Lam Vỹ phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công nghiệp công nghệ số

Tuyên truyền Luật Công nghiệp công nghệ số và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 840/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về phát triển công nghiệp công

nghe số.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị và các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và Nhân dân.

2. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trên địa bàn

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ưu tiên sử dụng các nền tảng số, sản phẩm số "Make in Viet Nam" trong quản lý, điều hành, sản xuất và kinh doanh.

Hướng dẫn ứng dụng các giải pháp số như phần mềm quản lý, chữ ký số, hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các nền tảng số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Nâng cao kỹ năng số và phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI), an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và dịch vụ công trực tuyến

4. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số và chuyển đổi số

Rà soát, cập nhật thông tin doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có hoạt động hoặc nhu cầu ứng dụng công nghệ số trên địa bàn.

Phối hợp triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận hoạt động chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm số theo hướng dẫn của cấp trên.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động.

5. Theo dõi, thống kê và báo cáo

Thực hiện rà soát, thống kê, cập nhật tình hình ứng dụng công nghệ số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trên địa bàn

theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai Kế hoạch theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; Nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

2. Các phòng, trung tâm, đơn vị thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Công an xã

- Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình triển khai các nền tảng số.
- Tuyên truyền, hướng dẫn phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

4. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Tăng cường giáo dục kỹ năng số, an toàn thông tin cho học sinh.
- Khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển công nghệ số, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số.

6. Các Trưởng thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh

toán số, chữ ký số và các nền tảng số.

- Phối hợp rà soát nhu cầu hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch phát triển công nghiệp công nghệ số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn xã Lam Vỹ. UBND xã đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua phòng Văn hóa – Xã hội*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, trung tâm, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các Trưởng thôn trên địa bàn xã;
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Văn Quyết